

30/03/22

DAILY MORNING

GDP quý I tăng 5,03%



Dow Jones và S&P 500 tăng 4 phiên liên tiếp

	30/3	% Sáng 30/3	29/3	% Ngày 29/3	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,497.76	0.98%	-0.40%	-0.08%
S&P 500			4,631.60	1.23%	2.66%	5.63%
S&P500 Futures	4,620.00	-0.12%	4,625.50	1.26%	3.88%	5.96%
Shanghai			3,203.94	-0.33%	-1.72%	-7.17%
Euro Stoxx			4,002.18	2.96%	1.94%	0.79%

Tin vĩ mô	PTKT
- Ủy ban châu Âu (EC) mới đây kêu gọi các nước thành viên Liên minh châu Âu (EU) chấm dứt chương trình cấp quốc tịch cho nhà đầu tư nước ngoài – thường được biết đến là chương trình “hộ chiếu vàng” hay “thị thực vàng”, đồng thời thúc giục các nước ngừng cấp thị thực theo dạng này cho người Nga và Belarus. Đến nay, các quốc gia đang áp dụng chương trình “hộ chiếu vàng” như Malta, Cyprus và Bulgaria đã cam kết sẽ dừng cơ chế này. - Thị trường trái phiếu Mỹ đang phát đi một tín hiệu cảnh báo về nền kinh tế nước này. Đó là “đường cong lãi suất đảo ngược” (inverted yield curve) – hiện tượng được các chuyên gia kinh tế xem là chỉ báo đáng tin cậy cho các giai đoạn suy thoái trong 60 năm qua. Đường cong lợi suất giữa trái phiếu kỳ hạn 5 năm và 30 năm đã đảo ngược., cho thấy nhà đầu tư trái phiếu đang lo ngại về triển vọng kinh tế trong dài hạn.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 4500
	Hỗ trợ 4000
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3300
	Điểm PTKT TRUNG LẬP



Nguồn: Bloomberg, BSC

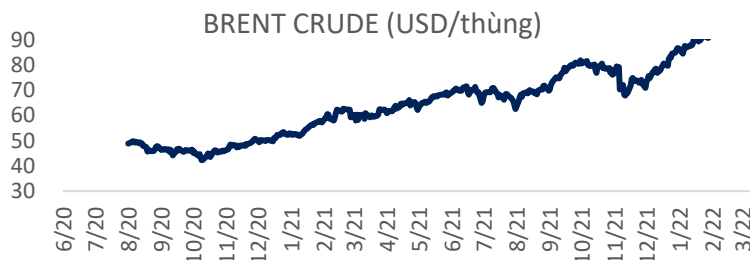


Giá dầu tiếp đà giảm

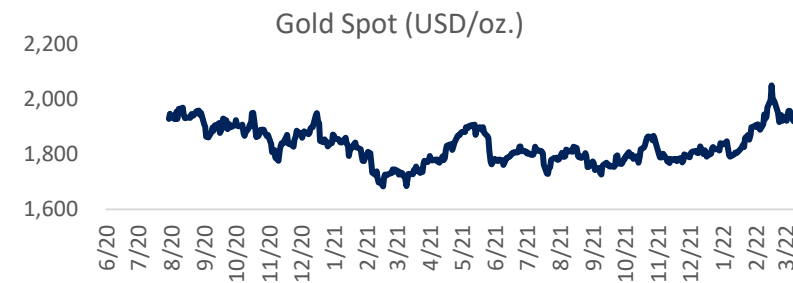
Mặt hàng	Đơn vị	30/3	% Sáng 30/3	29/3	% 29/3	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	106.24	1.92%	104.24	-1.62%	-7.56%	13.63%	GAS, BSR	PVD, PVT
BRENT CRUDE	USD/bbl.	110.23	-2.00%	112.48	-6.77%	-4.55%	17.12%	PVD, PVT	GAS, BSR
GASOLINE	USD/gal.	325.80	1.71%	320.33	-0.48%	-5.25%	11.10%	PLX, OIL	HVN, VJC
Gold Spot	USD/oz.	1,917.10	-0.12%	1919.43	-0.18%	-1.38%	0.42%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	24.75	-0.08%	24.77	-0.42%	-1.42%	1.24%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USD/bu.	1,643.00	-1.28%	1664.25	0.00%	-3.15%	3.69%	DBC, QNS	HKB
WHEAT	USD/bu.	1,014.25	-4.04%	0.00	0.00%	-9.30%	17.97%	AFX	
MILK	USD/cwt.			23.41	-0.38%	-6.70%	3.91%	KDC	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg.	251.30	-0.48%	252.50	-0.51%	-0.48%	-3.83%	SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
SUGAR	USD/lb.			19.11	-2.45%	-0.21%	8.58%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USD/lb.			215.70	0.54%	-4.15%	-9.62%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			10316.50	-0.24%	0.47%	4.49%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
STEEL BAR	CNY/MT	4,959.00	-1.25%	5022.00	0.46%	2.37%	10.62%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
LME ALUMINUM	USD/MT			3436.00	-4.93%	-1.95%	2.34%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	858.50	-1.21%	869.00	0.70%	6.78%	26.53%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			245.60	-3.15%	0.10%	20.72%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT

Ghi chú: USD = US Cent

Giá dầu tiếp tục giảm vào ngày thứ Ba (29/3), nối dài đà giảm trong phiên trước đó, sau khi Nga gọi các cuộc đàm phán hòa bình với Ukraine mang tính xây dựng và các biện pháp phong tỏa mới của Trung Quốc nhằm hạn chế sự lây lan dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến nhu cầu nhiên liệu.



Nguồn: Bloomberg, BSC



Nguồn: Bloomberg, BSC

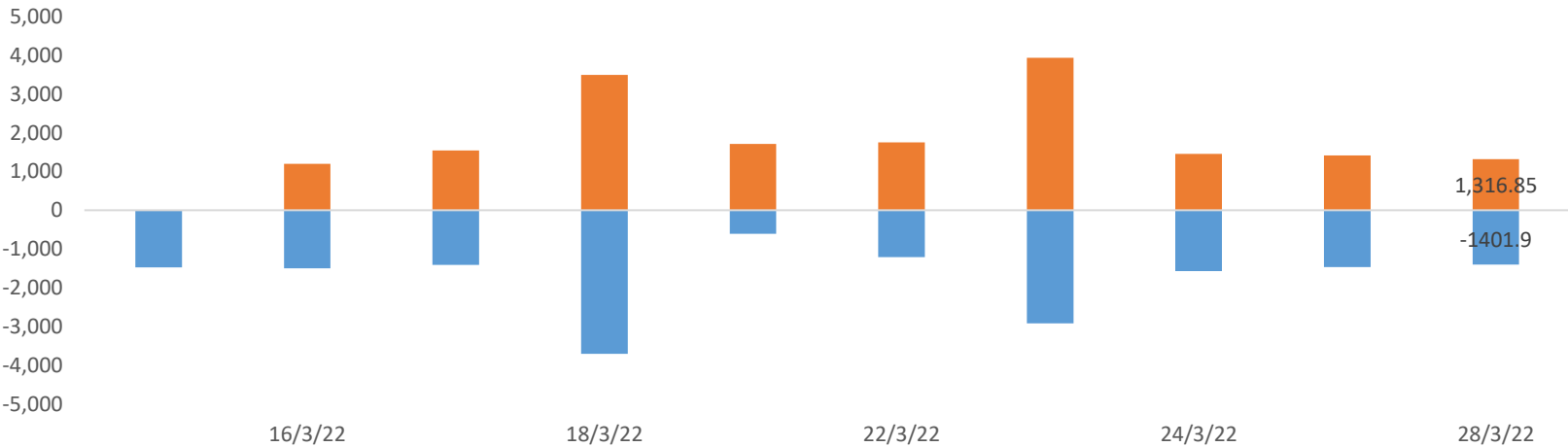
Các ETF có trạng thái cân bằng

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	505.8	19.0	-	0.7%	0.0	0.0	-19.2	-19.9	Các ETF có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô. Khối ngoại bán ròng ở thị trường Hàn Quốc, Ấn Độ, Đài Loan, Philippines và mua ròng ở các thị trường còn lại.
FTSE	359.3	43.8	-	-1.7%	0.0	0.0	-5.7	-8.6	
iShare	481.7	0.0	-	0.0%	0.0	-8.3	-8.3	-8.5	
E1VFN30	405.7	1.1	(0.0)	-1.2%	0.0	-6.2	-32.8	-59.7	
FUEVFN30	675.9	1.3	0.0	-1.4%	0.0	20.5	15.3	29.7	
FUBON FTSE	498.4	0.6	-	-0.6%	0.0	6.6	6.6	57.5	
FUESSVFL	155.7	1.0	(0.0)	2.0%	0.0	-2.4	-6.3	7.3	
FUESSVN30	4.7	0.8	0.0	-1.6%	0.0	0.0	0.0	0.1	
FUEMAVN30	29.6	0.8	(0.0)	-0.8%	0.0	0.0	0.0	0.0	
VN100	8.5	0.9	0.0	-1.4%	0.0	0.0	0.9	2.4	
KIM	178.2	19.2	-	-1.2%	0.0	0.0	0.0	0.0	
PREMIA	29.1	12.3	-	-0.5%	0.0	0.0	0.0	0.5	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	4.33	-0.90	-174.20
ASEAN4*	130.80	338.01	497.26
Ấn Độ	-51.21	-51.21	-5128.57
Đài Loan	-239.58	-688.09	-10293.80
Hàn Quốc	-98.77	-365.99	-4167.36
Nhật Bản		(5,298.32)	-13226.40
Trung Quốc			32195.62

Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	-3.86
Thái Lan	-5.29
Singapores	-3.86
Phillippines	-16.57
Malaysia	-11.77



Nguồn: Fiinpro, BSC

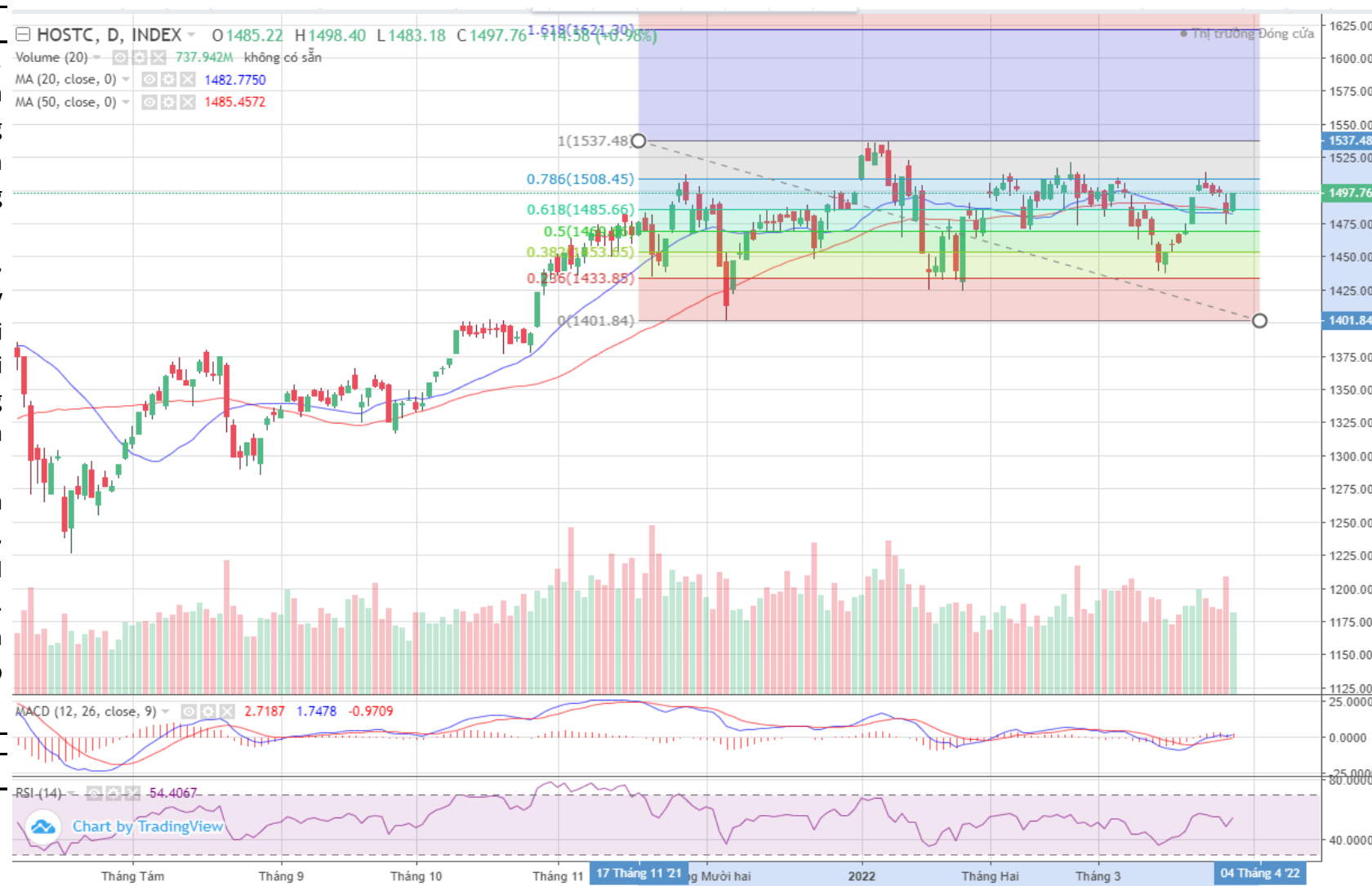
Hồi phục từ ngưỡng 1475 điểm

Tin vĩ mô

- Cả nước có gần 34.600 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng hơn 18% so với cùng kỳ 2021. Đặc biệt, 3 tháng đầu năm ghi nhận 25.600 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng gần 74% so với cùng kỳ năm trước, nâng tổng số doanh nghiệp thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động lên 60.200.
- Chỉ số giá tiêu dùng tháng 3 tăng 0,7% so với tháng trước, tăng 1,91% so với tháng 12/2021 và tăng 2,41% so với cùng kỳ 2021. Tính chung quý I, chỉ số giá tiêu dùng tăng 1,92% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, GDP quý I tăng 5,03% so với cùng kỳ năm trước. Con số vừa nêu cao hơn mức tăng trưởng quý I của 2021 và 2020 nhưng thấp hơn mức tăng 6,85% của quý I/2019.
- Việt Nam xuất siêu ước đạt 1,39 tỷ USD trong tháng 3 và xuất siêu 809 triệu USD trong quý I. Trong khi đó, tháng 2, Việt Nam nhập siêu 581 triệu USD. Kim ngạch xuất khẩu quý I ước đạt 88,58 tỷ USD, tăng gần 13% so với cùng kỳ năm trước. Ngược lại, kim ngạch xuất khẩu quý I năm 2022, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 87,77 tỷ USD, tăng gần 16% so với cùng kỳ năm trước.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Hồi phục
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1500
Hỗ trợ	1440



Nguồn: Trading view, BSC

CTD 97.1 CTCP Xây dựng Coteccons	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	97-103	SBT 24.75 Công ty Cổ phần Thành Thành Công Biên Hòa	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	25-26
	Tăng giá	Hỗ trợ	89-93		Hồi phục	Hỗ trợ	23-23.5
		MACD	↑			MACD	↑
		RSI	↑			RSI	↑
	Bsc Khuyến nghị kỹ thuật	Moving Avg	↑		Bsc Khuyến nghị kỹ thuật	Moving Avg	↑
		Giá mục tiêu	116			Giá mục tiêu	29
Khả quan	Upside	19%	Khả quan	Upside	17%		
	Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu quý 4 năm 2021 đạt 2,918 tỷ đồng bằng 67.92% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2021 gi nhận âm 63.3 tỷ đồng Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận ROE: 0.29% thấp hơn so với ngành là 5.31% ROA: 0.17% thấp hơn so với ngành là 1.59%			Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu quý 4 năm 2021 đạt 4,990 tỷ đồng tăng 1.29 lần so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2021 gi nhận 241.27 tỷ đồng tăng 1.73 lần so với cùng kỳ năm trước Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận ROE: 9.19% thấp hơn so với TB ngành là 23.14% ROA: 3.82% thấp hơn so với TB ngành là 10.51% Biên lợi nhuận ròng: 4.83% thấp hơn so với TB ngành 16.9% Biên lợi nhuận gộp: 13.31% thấp hơn so với TB ngành là 27.69%			

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

- SGT: Năm 2022, Công ty đặt mục tiêu tổng doanh thu đạt 2.500 tỷ đồng, tăng 251,86% so với thực hiện năm 2021 và lợi nhuận trước thuế đạt 300 tỷ đồng, tăng 253,98%.
- TGG: Năm 2022, Louis Capital dự kiến đạt hơn 1.071,3 tỷ đồng doanh thu hợp nhất, tăng 34% so với thực hiện năm 2021 và hơn 122,1 tỷ đồng lợi nhuận hợp nhất, tăng 33%. Đồng thời, Công ty dự kiến sẽ chia cổ tức tỷ lệ 15%. Bên cạnh đó, Công ty cũng lên kế hoạch kinh doanh cho cả năm 2023 với tổng doanh thu hợp nhất đạt gần 1.431 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế đạt hơn 140,4 tỷ đồng, lần lượt tăng 34% và 15% so với kế hoạch năm 2022.
- AGG: Năm 2022, công ty đặt kế hoạch thu năm nay là 5.500 tỷ đồng gấp 3 lần thực hiện 2021, lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ đạt 500 tỷ đồng, vượt 19% so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ chia cổ tức năm 2021 là 10% bằng cổ phiếu.
- LTG: Năm 2022, công ty đặt kế hoạch lợi nhuận sau thuế là 400 tỷ đồng, giảm 4,3% so với thực hiện trong năm 2021. Trong tờ trình mới được cập nhật, công ty dự kiến hoàn tất niêm yết trên HOSE trong năm 2025 với điều kiện đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, chấp thuận.
- VHC: Ngày 28/3, HĐQT đã thông qua việc bán toàn bộ hơn 1,43 triệu cổ phiếu quỹ hiện có theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Thời gian thực hiện dự kiến giao dịch từ tháng 4 đến tháng 5/2022.
- LPB: Đã thông qua phương án phát hành 265 triệu cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 100 : 21,395.
- DBT: Thống nhất mua thêm không quá 250.000 cổ phần tại CTCP Dược phẩm Yên Bái, với giá không quá 38.500 đồng/cổ phần. Dự kiến giao dịch thành công, DBT sẽ nâng sở hữu tại Dược Yên Bái lên hơn 3,89 triệu cổ phần, tỷ lệ 91,8%.
- LAS: Năm 2022, công ty dự kiến doanh thu 2.885 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 102 tỷ đồng, lần lượt tăng 3% và 20% so với thực hiện trong năm 2021.
- BBC: CTCP Tập đoàn PAN (PAN) thông qua việc chào mua công khai hơn 7,7 triệu cổ phiếu, với giá 71.000 đồng/cổ phiếu. Dự kiến giao dịch thành công, PAN sẽ sở hữu 100%/vốn tại BBC.
- MCC: Ngày 05/4 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2021, ngày đăng ký cuối cùng là 06/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3,5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 22/4/2022.
- PJC: Ngày 31/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2021, ngày đăng ký cuối cùng là 01/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 12/4/2022.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 8 & 9 Tòa nhà Thaiholdings
210 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

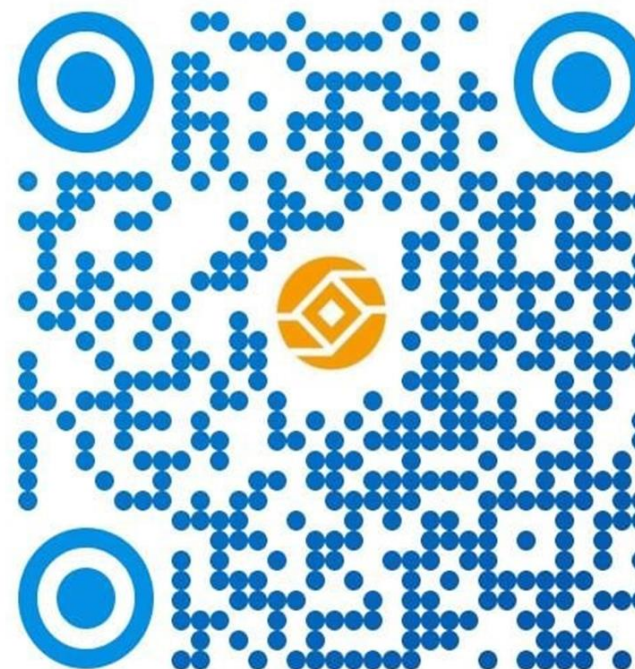
Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)